

Bản án số: 249/2019/HS-ST

Ngày: 07/6/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA – TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Trung Diễn

2. Ông Phạm Minh Đức

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Quỳnh Anh Thư – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Bích Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 171/2019/TLST-HSST ngày 12 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 211/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 320/2019/HSST-QĐ ngày 23/5/2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Mai Chấn Ph** . Sinh năm 1986, tại Thanh Hóa.

Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không.

Nơi đăng ký NKTT: Thôn Q , xã N , huyện N , tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: tổ 8, ấp L , xã T , thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: thợ sửa xe máy; Trình độ học vấn: 9/12; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không.

Con ông Mai Chấn H , sinh năm 1945 (đã chết) và bà Phạm Thị M , sinh năm 1943. Gia đình có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ bảy. Có vợ là Hứa Thị H , sinh năm 1985. Có 02 (Hai) con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2009. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được tại ngoại điều tra. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông **Nguyễn Huy H** , là Luật sư của Văn phòng Luật sư T , thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đồng Nai. Có mặt.

- Người bị hại: Anh Nguyễn Ngọc T , sinh năm 1983.

Địa chỉ: 17/2, khu phố Đ , phường L , thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.
Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Văn T , sinh năm 1982;

Địa chỉ: 91D, khu phố A, phường A , thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.
Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 29-8-2018, Mai Chấn Ph điều khiển xe ô tô biển số 60S-3870 chở theo N và C (Không rõ họ, địa chỉ) đi trên Quốc lộ 51 hướng về ngã tư Vũng Tàu, thì Ph cho rằng xe ô tô tải, biển số 51C-938.20 do anh Nguyễn Ngọc T , ngụ tại thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk (là tài xế lái xe thuê cho anh Nguyễn Văn T) điều khiển chạy cùng chiều phía trước ép xe Ph nên Ph bực tức đuổi theo xe ô tô tải trên đến vòng xuyến cổng 11 thì Ph dùng xe ô tô biển số 60S-3870 trước đầu đường Võ Nguyên Giáp thuộc xã An Hòa, thành phố Biên Hòa với mục đích chặn đầu xe ô tô tải của anh T . Khi xe của anh T di chuyển chậm đến trụ đèn xanh đèn đỏ thì Ph cầm theo 01 (Một) ống tuýp sắt cùng với C đến chặn đầu xe ô tô tải của anh T , yêu cầu anh T xuống xe nói chuyện nhưng anh T không xuống nên Ph dùng tuýp sắt trên đập vỡ kính chét bên phải và kính chiếu hậu bên phải xe ô tô tải của anh T . Sau đó, anh T điều khiển xe chạy lên khoảng 05 mét thì Ph chạy vào tiệm sửa xe bên đường của anh Nguyễn Trung Ch , ngụ tại ấp 3, xã An Hòa, thành phố Biên Hòa lấy 01 (Một) thanh sắt chữ T đuổi theo xe ô tô tải của anh T đập vỡ kính chắn gió phía trước, kính quay bên trái và kính chiếu hậu bên trái của xe ô tô tải. Khi tín hiệu đèn chuyển qua xanh thì anh T điều khiển xe chạy lên phía trước đến đoạn giao cắt giữa quốc lộ 51 và đường Võ Nguyên Giáp thì dừng lại, Ph và C tiếp tục đuổi theo, lúc này anh T xuống xe, dùng 01 (Một) tuýp sắt dài khoảng 50cm để đánh trả lại Ph và C , hai bên xô xát đánh nhau thì N ngăn cản, sau đó, Ph , N , C điều khiển xe ô tô biển số 60S-3870 bỏ đi về hướng ngã tư Vũng Tàu. Sự việc xảy ra, anh T đến Công an xã An Hòa trình báo, Công an xã An Hòa lập hồ sơ chuyển Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa điều tra, xử lý theo quy định.

Vật chứng được thu giữ gồm:

- 01 (Một) tuýp bằng kim loại Φ 21, dài khoảng 80cm là công cụ Ph sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

- 01 (Một) tuýp bằng kim loại Φ 28, dài khoảng 50cm anh T dùng để đánh trả lại nhóm của Ph .

- 01 (Một) thanh kim loại hình chữ T, loại sắt trơn, đường kính 01cm, 01 chiều dài 25cm, 01 chiều dài 20cm có bọc cao su ở ngoài do Ph lấy tại tiệm sửa xe của anh Nguyễn Trung Ch . Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã giao trả cho anh Ch .

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 405A/TCKH-HĐĐG ngày 15-11-2018, của Hội đồng định giá tài sản thành phố Biên Hòa đã kết luận: “01 (Một) tấm kính chắn gió trước, 01 (Một) tấm kính chết phải, 01 (Một) tấm kính quay trái, 01 (Một) tấm kính chiếu hậu phải và 01 (Một) tấm kính chiếu hậu trái của xe ô tô tải, nhãn hiệu Daewoo, biển số 51C-938.20 có tổng giá trị tài sản thiệt hại là 14.700.000 đồng (Mười bốn triệu bảy trăm nghìn đồng)”.

Quá trình xô xát đánh nhau, anh Nguyễn Ngọc T bị rách da vùng trán, thương tích không đáng kể nên anh T không yêu cầu giám định, không yêu cầu xử lý. Còn Mai Chấn Ph bị đánh vào hông gây thương tích, ngày 11-12-2018, Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai xác định: thương tích của Ph không định tỷ lệ thương tật do chấn thương phần mềm vùng hông sườn lưng không để lại sẹo, không để lại di chứng nên không có căn cứ xử lý.

Trách nhiệm dân sự: Mai Chấn Ph đã bồi thường thiệt hại số tiền 14.700.000 đồng (Mười bốn triệu bảy trăm nghìn đồng) cho anh Nguyễn Văn T (chủ xe ô tô tải) nên anh T không yêu cầu bồi thường.

Tại cáo trạng số 184/CT-VKSBH ngày 09 tháng 4 năm 2019, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa truy tố bị cáo Mai Chấn Ph về tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Mai Chấn Ph khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra, công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự, là đúng.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội nêu tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo điều, khoản và tội danh nêu trên; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

- Tình tiết tăng nặng: Phạm tội có tính chất côn đồ (quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự).

- Tình tiết giảm nhẹ: bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả và tại phiên tòa người bị hại đã xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo (quy định tại các điểm i, s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự).

Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Mai Chấn Phong từ 20.000.000đ đến 25.000.000đ.

* Ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo Mai Chấn Ph trình bày tại phiên tòa: Thống nhất về tội danh và điều khoản như Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa đã truy tố. Nguyên nhân bị cáo phạm tội do bộc phát, nóng nảy; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; bị cáo là lao động chính trong gia đình, nuôi 02 con nhỏ có hoàn cảnh khó khăn và tại phiên tòa người bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ xử phạt bị cáo bằng hình phạt chính là tiền theo khoản 1 Điều 178 BLHS cũng đủ sức răn đe.

Tại phiên tòa bị cáo Mai Chấn Ph không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì đối với lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng bị cáo đã nhận thức rõ về hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an TP. Biên Hòa, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 29/8/2018, trên đoạn đường Quốc lộ 51 thuộc ấp 3, xã An Hòa, thành phố Biên Hòa, bị cáo Mai Chấn Ph đã có hành vi dùng tuýp sắt loại Φ 21, dài khoảng 80cm và 01 thanh sắt hình chữ T (dụng cụ sửa xe), loại sắt trơn, đường kính 01cm, một chiều dài 25cm và một chiều dài 20cm có bọc cao su ở ngoài, đập vỡ 01 (Một) tấm kính chắn gió trước, 01 (Một) tấm kính chết phải, 01 (Một) tấm kính quay trái, 01 (Một) tấm kính chiếu hậu phải và 01 (Một) tấm kính chiếu hậu trái của xe ô tô tải, nhãn hiệu Daewoo, biển số 51C-938.20 do anh Nguyễn Ngọc Tín điều khiển gây thiệt hại là 14.700.000 đồng (Mười bốn triệu bảy trăm nghìn đồng).

[3] Về tội danh:

Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Mai Chấn Ph đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự, theo như nội dung cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân thành phố Biên Hòa đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi của mình.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi:

Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội; gây bất bình cho quần chúng nhân dân tại địa phương. Do vậy, cần áp dụng hình phạt đủ nghiêm, tương xứng

với tính chất mức độ hành vi tội phạm mà bị cáo đã thực hiện và có tác dụng răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Xét thấy, trước đó giữa bị cáo và người bị hại không có mâu thuẫn gì với nhau, nhưng bị cáo lại có hành vi cố ý dùng tuýp sắt loại Φ 21, dài khoảng 80cm và 01 thanh sắt hình chữ T (dụng cụ sửa xe), đập phá làm hư hỏng tài sản của người bị hại, thể hiện tính hung hăng côn đồ, coi thường pháp luật, nên bị cáo đã phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội có tính chất côn đồ” được quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét thấy, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho người bị hại, tại phiên tòa người hại cũng đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s, b khoản 1, khoản Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[7] Về quyết định hình phạt:

Xét tội phạm mà bị cáo đã thực hiện là tội ít nghiêm trọng, trên cơ sở xem xét các giảm nhẹ và tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo. Hội đồng xét xử, xét thấy không cần thiết phải áp dụng loại hình phạt tù cách ly bị cáo với xã hội, thống nhất với quan điểm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Căn cứ Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo, với mức tiền phạt tiền đủ nghiêm, cũng có tác dụng giáo dục, răn đe và đấu tranh phòng ngừa chung.

[8] Về xử lý vật chứng trong vụ án:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu hủy 01 (Một) ống tuýp bằng kim loại Φ 21, dài 80cm là công cụ của bị cáo Ph sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội và 01 (Một) ống tuýp bằng kim loại Φ 28, dài 50cm của anh Tín dùng để đánh trả lại nhóm của Ph .

Đối với 01 (Một) thanh kim loại hình chữ T, loại sắt trơn, đường kính 01cm, 01 chiều dài 25cm, 01 chiều dài 20cm có bọc cao su ở ngoài do bị cáo Ph lấy tại tiệm sửa xe của anh Nguyễn Trung Ch . Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã giao trả cho anh Ch là phù hợp.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21/5/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai).

[9] Đối với N và C (không rõ họ, địa chỉ) không bàn bạc, không tham gia thực hiện đập phá xe ô tô tải biển số 51C-938.20 cùng với Ph nên cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

[10] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23

của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[11] Đối với phần trình bày của Luật sư bào chữa cho bị cáo, xét thấy phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[12] Đối với phần trình bày và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa tại phiên tòa, xét thấy tương đối phù hợp với những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định về vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Mai Chấn Ph** phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm khoản 1 Điều 178; điểm i, s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo: **Mai Chấn Ph 20.000.000đ** (Hai mươi triệu đồng) nộp vào ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) ống tuýp bằng kim loại Φ 21, dài 80cm và 01 (Một) ống tuýp bằng kim loại Φ 28, dài 50cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21/5/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Mai Chấn Ph phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

6. Về việc thi hành án:

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên

phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP Biên Hòa;
- Thi hành án hình sự;
- Trại giam TP Biên Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

(đã ký)

Trần Văn Hùng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

